

Số: 40 /KH-UBND

Cao Bằng, ngày 08 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 (*Quyết định số 1322/QĐ-TTg*); Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2030 (*Quyết định số 36/QĐ-TTg*); các chủ trương, chỉ đạo của Trung ương về công tác năng suất, chất lượng và xuất phát từ yêu cầu phát triển, thực tiễn địa phương; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2026 - 2030 (*Kế hoạch*), với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1322/QĐ-TTg, Quyết định số 36/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn của tỉnh Cao Bằng. Đưa năng suất, chất lượng trở thành động lực phát triển quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, thông qua việc ứng dụng các thành tựu mới của khoa học, công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải đảm bảo tính khách quan, khoa học, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; thu hút được sự tham gia của các cấp, các ngành, các địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Các giải pháp hỗ trợ phải đơn giản, dễ tiếp cận, dễ áp dụng và tập trung vào giải quyết các vấn đề cốt lõi của doanh nghiệp tại địa phương. Ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, chủ hộ kinh doanh (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) tại các ngành, lĩnh vực có lợi thế.

- Kế thừa các kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại hạn chế của giai đoạn 2021 - 2025, triển khai thực hiện có hiệu quả trong giai đoạn tiếp theo. Xác định

rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương; các tổ chức, cá nhân có liên quan đối với công tác năng suất, chất lượng, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

- Tạo bước chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động trong cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, chủ hộ kinh doanh về cải tiến năng suất, chất lượng. Hỗ trợ áp dụng thành công các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản, phù hợp, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, kế hoạch nâng cao năng suất lao động, năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP), hỗ trợ doanh nghiệp trong nghiên cứu, đổi mới, chuyển giao và ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phần đầu tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP của tỉnh đạt từ 40% trở lên.

b) Giai đoạn 2026 - 2030, phần đầu đào tạo, cấp chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo về năng suất cho ít nhất 10 chuyên gia năng suất năng suất, chất lượng tại các cơ quan, địa phương và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đồng thời mỗi năm đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng cho trên 50 lượt cán bộ, công chức, viên chức thuộc các Sở, ngành, UBND các xã, phường, các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và chủ hộ kinh doanh.

c) Hằng năm xây dựng tối thiểu 01 chương trình về năng suất, chất lượng phát sóng trên Báo và Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng và hệ thống truyền thanh cơ sở.

d) Hỗ trợ tối thiểu 03 đơn vị được hướng dẫn, áp dụng các công cụ, giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trở thành mô hình điểm để chia sẻ, nhân rộng trên toàn tỉnh.

đ) Hình thành và duy trì 01 Câu lạc bộ cải tiến năng suất tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc liên kết với Liên minh HTX, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, hoạt động theo mô hình “nhóm cải tiến/nhóm chất lượng” tại doanh nghiệp và sinh hoạt định kỳ để chia sẻ công cụ, điển hình, bài học triển khai.

e) Bảo đảm 100% các doanh nghiệp, tổ chức có nhu cầu được hỗ trợ cung cấp thông tin về tiêu chuẩn Quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NGUYÊN TẮC VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế liên quan đến hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Các tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc đối tượng áp dụng của Kế hoạch này.

2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Việc hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, bình đẳng và không trùng lặp. Ưu tiên hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chủ lực, sản phẩm xuất khẩu, sản phẩm thuộc ngành mũi nhọn, trọng điểm của tỉnh.

- Tại một thời điểm, trường hợp có nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước về cùng nội dung thì đối tượng hỗ trợ được hưởng mức hỗ trợ cao nhất theo các chính sách hiện hành.

- Mỗi tổ chức, doanh nghiệp chỉ được hỗ trợ 01 lần đối với mỗi nội dung và được hưởng nhiều nội dung hỗ trợ tại một thời điểm nếu đáp ứng đủ các điều kiện trong Kế hoạch.

3. Nguyên tắc quản lý

- Thực hiện theo quy định tại Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

- Quản lý Kế hoạch bảo đảm công khai, minh bạch. Các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch triển khai theo đúng mục tiêu, nội dung, có hiệu quả thiết thực, bảo đảm phù hợp với mục tiêu chung của Kế hoạch.

- Sử dụng kinh phí của Kế hoạch đúng mục đích, có hiệu quả, không lãng phí, tuân thủ Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật.

4. Điều kiện hỗ trợ

Các tổ chức, doanh nghiệp được hưởng chính sách hỗ trợ phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu sau:

a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng ngành nghề trong đăng ký kinh doanh và lĩnh vực hoạt động phù hợp với các nội dung hỗ trợ.

b) Tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

c) Có khả năng huy động nguồn lực (nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính...) đảm bảo cho việc triển khai các nội dung hỗ trợ.

d) Đáp ứng yêu cầu của hồ sơ theo quy định.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, gắn kết với các đề án, nhiệm vụ về khoa học công nghệ

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất,

chất lượng mới, tiên tiến kết hợp ứng dụng nhanh, hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm nâng cao năng suất, chất lượng tại đơn vị, doanh nghiệp theo hướng linh hoạt, đơn giản hóa thủ tục.

- Gắn kết chặt chẽ nội dung về năng suất, chất lượng với các chương trình, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; các chương trình, kế hoạch, chính sách khác của tỉnh để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh và hình thành cơ chế hỗ trợ toàn diện theo chuỗi giá trị, từ sản xuất, thiết kế bao bì, truy xuất nguồn gốc đến tiếp thị, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm chủ lực, đặc trưng của từng ngành, địa phương trong tỉnh.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về năng suất, chất lượng

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến cải tiến năng suất, chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào doanh nghiệp. Đa dạng các hình thức thông tin, truyền thông để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm về nâng cao năng suất, chất lượng, trong đó ưu tiên các hình thức đơn giản, chi phí thấp và dễ tiếp cận: qua các ứng dụng Zalo, Facebook, Cổng thông tin điện tử của tỉnh/sở/ngành, hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Xây dựng và phổ biến các tài liệu, sổ tay, video hướng dẫn ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu về các giải pháp quản lý, công cụ cải tiến cơ bản... phù hợp với trình độ tiếp nhận của chủ hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thông qua Hiệp hội Doanh nghiệp, Liên minh HTX, Hội Nông dân tỉnh... Lồng ghép nội dung về năng suất chất lượng trong các Hội nghị gặp gỡ, đối thoại của Lãnh đạo tỉnh, các ngành với doanh nghiệp.

- Kịp thời tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng. Khuyến khích, hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia và Giải thưởng chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.

3. Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng

- Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, bài bản, kết hợp thực hành, cấp chứng chỉ về chuyên gia đánh giá, chứng nhận hệ thống quản lý; chuyên gia đánh giá, chứng nhận sản phẩm; chuyên gia về năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quy định cho đội ngũ cán bộ nòng cốt tại các doanh nghiệp, sở, ngành, đơn vị sự nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình, khóa đào tạo, tập huấn về các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, sản xuất thông minh, kỹ năng đổi mới sáng tạo, chứng nhận phù hợp...; các khóa đào tạo nâng cao năng lực cán bộ làm công tác quản lý năng suất, chất lượng của đơn vị, doanh nghiệp.

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo về năng suất, chất lượng theo phương pháp "cầm tay chỉ việc", "hướng dẫn tại chỗ", tập trung vào giải quyết các vấn đề thực tế của doanh nghiệp với chi phí thấp cho chủ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh về các công cụ cơ bản nhất, dễ áp dụng nhất.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và các cơ quan có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo trong khuôn khổ các Chương trình đào tạo hằng năm của các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực, quốc gia.

Tổ chức các chuyến tham quan, học tập chia sẻ kinh nghiệm tại các doanh nghiệp đã áp dụng thành công (ưu tiên các mô hình tương đồng tại địa phương và các tỉnh miền núi lân cận).

4. Hỗ trợ áp dụng các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng

- Tiếp tục hỗ trợ hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hóa cho doanh nghiệp theo Nghị quyết số 93/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Quy định một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2030.

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia, quốc tế và khu vực; chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp; áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, thực hành nông nghiệp tốt (GAP), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh... Trong đó tập trung vào nghiên cứu, triển khai các phiên bản rút gọn, trực quan, chi phí thấp, dễ sử dụng phù hợp với điều kiện, trình độ doanh nghiệp địa phương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống sản xuất, quản trị doanh nghiệp. Đẩy mạnh số hóa hoạt động năng suất, chất lượng thông qua việc hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số đơn giản, chi phí thấp để quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc.

- Nghiên cứu hỗ trợ các doanh nghiệp (đặc biệt là các chủ thể OCOP, HTX nông nghiệp) xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và phát triển các "Gói công cụ năng suất" được thiết kế riêng cho từng ngành nghề cụ thể (chế biến nông sản, thủ công, dịch vụ, du lịch...) phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia các đề án, nhiệm vụ của các chương trình khoa học, công nghệ của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030, ưu tiên doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp có sản phẩm trong danh mục sản phẩm hàng hóa chủ lực của tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ đơn giản, máy móc bán tự động, cải tiến công cụ sản xuất thủ công để giảm nặng nhọc, tăng năng suất.

- Tập trung nguồn lực triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu, đánh giá các yếu tố tác động nâng cao năng suất, chất lượng; đề xuất giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng tại các doanh nghiệp có sản phẩm chuyên ngành đối với một số ngành, lĩnh vực quan trọng trên địa bàn tỉnh như: Công thương, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục.

5. Nâng cao năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

- Tăng cường hỗ trợ đầu tư hoặc liên kết để nâng cao năng lực kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm cơ bản cho các đơn vị sự nghiệp, các trung tâm kiểm định, thử nghiệm thuộc tỉnh để phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, quy chuẩn kỹ thuật địa phương phục vụ trực tiếp cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng.

- Xây dựng, duy trì và khai thác cơ sở dữ liệu để kịp thời cung cấp thông tin miễn phí về Tiêu chuẩn Quốc gia (TCVN), Quy chuẩn kỹ thuật (QCVN) cho doanh nghiệp cơ quan, tổ chức có nhu cầu.

6. Hỗ trợ đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp, tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng

- Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giải pháp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng. Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng mô hình điểm về áp dụng thành công tại 3 lĩnh vực ưu tiên (nông nghiệp, du lịch, dịch vụ cửa khẩu), cụ thể:

+ Đối với lĩnh vực Nông nghiệp: áp dụng và hỗ trợ chứng nhận VietGAP, GlobalGAP, tiêu chuẩn nông nghiệp hữu cơ, HACCP, ISO 22000 và tem truy xuất nguồn gốc (QR code) cho các sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng nhật ký điện tử cho vùng trồng, dùng các phần mềm quản lý bán hàng đơn giản và đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội.

+ Đối với lĩnh vực Du lịch, Dịch vụ: Đẩy mạnh áp dụng 5S, các tiêu chuẩn dịch vụ (như TCVN đối với xếp loại khách sạn, nhà nghỉ, homestay...) trong hoạt động quản lý, vận hành các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, nhằm chuẩn hóa quy trình phục vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp và sự hài lòng của du khách. Hỗ trợ các cơ sở lưu trú trong việc đăng tải đầy đủ thông tin, hình ảnh, giá dịch vụ lên các nền tảng đặt phòng trực tuyến do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở triển khai thanh toán không dùng tiền mặt (Mobile Banking, QR Code...) nhằm tạo thuận tiện cho du khách, nâng cao chất lượng phục vụ và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh.

+ Đối với lĩnh vực Kinh tế cửa khẩu (Logistics, Dịch vụ kho bãi): Hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001), công cụ cải tiến (5S, Kaizen...) để chuẩn hóa quy trình, tối ưu hóa việc sắp xếp, quản lý kho bãi, giảm thời gian tìm kiếm và tăng diện tích sử dụng hiệu dụng. Nghiên cứu áp dụng các phần mềm quản lý kho (WMS) đơn giản, phần mềm quản lý vận tải (TMS) cơ bản; hỗ trợ kết nối, thực hiện các thủ tục hành chính công (hải quan, thuế) trực tuyến.

- Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ; nghiên cứu, hoàn thiện sản phẩm mới có thể tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp; tiến hành các biện pháp cần thiết nhằm phổ biến sáng kiến, khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo tại địa phương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm, hàng hóa.

- Thành lập Câu lạc bộ cải tiến năng suất tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc liên kết với Liên minh HTX, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh hoặc các doanh nghiệp, HTX lớn. Hình thành các "nhóm chất lượng" quy mô nhỏ ngay trong từng doanh nghiệp/HTX.

- Khuyến khích, tạo cơ chế để các chuyên gia năng suất của các doanh nghiệp lớn trực tiếp tư vấn, hướng dẫn cho các doanh nghiệp nhỏ hoặc hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

7. Tăng cường các hoạt động hợp tác

- Tăng cường hợp tác với các cơ quan Trung ương (Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Viện Năng suất Việt Nam), các Viện nghiên cứu, Trường Đại học và các tổ chức quốc tế (APO, JICA, USAID...); mời chuyên gia có kinh nghiệm về đào tạo, tư vấn trực tiếp cho tỉnh.

- Tổ chức, tham gia các sự kiện giới thiệu sản phẩm. Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chương trình, dự án hợp tác về năng suất phù hợp với quy mô và năng lực. Kết nối các doanh nghiệp đã được cải thiện năng suất, chất lượng với các siêu thị, nhà phân phối, sàn thương mại điện tử.

(Các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm nguồn ngân sách nhà nước (kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm) và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Kế hoạch, chức năng, nhiệm vụ và điều kiện, tình hình thực tiễn: các sở, ban, ngành, UBND các xã phường và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch giai đoạn và hằng năm để tổ chức thực hiện. Thường

xuyên thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đến các doanh nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý. Trước ngày 25/11 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

1. Các sở, ban, ngành

- Tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nội dung của Kế hoạch lồng ghép với các chương trình, kế hoạch thuộc thẩm quyền quản lý, phù hợp định hướng nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong công tác tuyên truyền, khảo sát, lựa chọn các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý tham gia mô hình điểm áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến, tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia, Khu vực và Quốc tế; vận động, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp có nhu cầu hỗ trợ trong công tác nâng cao năng suất, chất lượng đề xuất tham gia thực hiện các nội dung Kế hoạch.

- Nghiên cứu, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về xây dựng, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh... nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan phổ biến, nhân rộng các mô hình áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến cho các doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

- Hướng dẫn, lựa chọn và tạo điều kiện cho cán bộ quản lý khoa học và công nghệ, các doanh nghiệp, tổ chức tham gia vào Kế hoạch, gắn kết các hoạt động kinh tế xã hội của ngành với phong trào năng suất, chất lượng của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ lựa chọn tổ chức phù hợp, đầu tư năng lực đảm bảo đạt chuẩn để đánh giá sự phù hợp cho các sản phẩm, hàng hóa, quá trình sản xuất, cung ứng dịch vụ, môi trường trên địa bàn tỉnh thuộc các lĩnh vực hoạt động: thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận sự phù hợp với tiêu chuẩn công bố, quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

2. UBND các xã, phường

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Thông tin tuyên truyền nội dung Kế hoạch; vận động, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn đề xuất tham gia thực hiện các nội dung Kế hoạch.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho cán bộ quản lý khoa học và công nghệ, các doanh nghiệp, tổ chức tham gia vào Kế hoạch, gắn kết các hoạt động kinh tế xã hội của địa phương với phong trào năng suất, chất lượng của tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai kế hoạch hằng năm; hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, chính sách, quy định của pháp luật, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến để nâng cao năng suất, chất lượng;

- Trực tiếp là đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tính toán chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp TFP, công bố định kỳ hằng năm cùng chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương PII.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

5. Báo và Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng

Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch nhằm tạo sự chuyển biến nhận thức sâu rộng về năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo cho các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội.

6. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh, Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện nội dung nâng cao năng suất, chất lượng trong các hợp tác xã, làng nghề, doanh nghiệp, hỗ trợ các lĩnh vực liên quan đến nội dung Kế hoạch.

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề thuộc phạm vi quản lý triển khai các nội dung có liên quan trong Kế hoạch để nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm hàng hoá dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tổng hợp, cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, hỗ trợ của các tổ chức, doanh nghiệp về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét hỗ trợ.

- Vận động các doanh nghiệp cử cán bộ nòng cốt tham gia các khóa đào tạo chuyên gia năng suất; chủ động phối hợp, tham gia vào mô hình thí điểm hỗ trợ, lan tỏa kiến thức năng suất cho cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh...

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, thành lập và quản lý hiệu quả các Câu lạc bộ cải tiến năng suất, chất lượng, các "nhóm chất lượng" trong các doanh nghiệp/HTX.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng;
- Liên minh Hợp tác xã;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TPVX;
- Lưu: VT, VX_(MTT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hoà

Phụ lục:
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM
(Kèm theo Kế hoạch số 40 /KH-UBND ngày 08 /01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Hình thức
I	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, gắn kết với các đề án, nhiệm vụ về khoa học công nghệ				
1	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 93/2021/NQ-HĐND và các chính sách liên quan để đơn giản hóa thủ tục, tăng cường khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, chất lượng	Sở KH&CN	Sở Tài chính; Sở Tư pháp; các sở, ngành liên quan	2026 và hằng năm	
2	Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa do địa phương thực hiện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2026 - 2030	Sở KH&CN	Sở Tài chính; Sở Tư pháp; các sở, ngành liên quan	2026	Nghị quyết của HĐND
3	Tiếp tục triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1703/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 394-KH/TU ngày 25/11/2024 của Tỉnh uỷ Cao Bằng về thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo và các Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch do HĐND, UBND tỉnh ban hành	Sở KH&CN	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	
4	Thực hiện lồng ghép các chương trình, kế hoạch, chính sách KHCN khác như: Chuyển đổi số; Hỗ trợ đổi mới công nghệ; Phát triển tài sản trí tuệ; Truy xuất nguồn gốc... nhằm thúc đẩy tổng thể hoạt động nâng cao năng suất chất lượng bền vững	Sở KH&CN	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên	

II	Thông tin, tuyên truyền về năng suất chất lượng				
1	Xây dựng các chương trình về năng suất, chất lượng phát sóng, đưa tin trên Báo và phát thanh truyền hình và các mạng lưới thông tin cơ sở	Sở KH&CN	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh - Truyền hình; UBND các xã, phường; các cơ quan liên quan	Tối thiểu 01 chương trình/năm	
2	Xây dựng các sản phẩm, chương trình truyền thông, kênh tuyên truyền số hóa về năng suất, chất lượng bằng nhiều hình thức đa dạng phong phú: Trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và các cổng thành phần; fanpage mạng xã hội, bản tin điện tử doanh nghiệp, sổ tay điện tử...	Sở KH&CN	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND các xã, phường; các cơ quan liên quan	Hàng năm	
3	Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn phổ biến, sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến cải tiến năng suất, chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào doanh nghiệp	Sở KH&CN	Hiệp hội DN, Liên minh HTX, các sở, ngành, UBND các xã, phường, tổ chức, doanh nghiệp liên quan ...	Hàng năm	
4	Tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến, tham gia Giải thưởng chất lượng...	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, tổ chức, doanh nghiệp	Hàng năm	
5	Hỗ trợ cung cấp thông tin về tiêu chuẩn Quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật cho các doanh nghiệp, tổ chức có nhu cầu	Sở KH&CN		Hàng năm	

6	Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng	Sở KH&CN	Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Hàng năm	
III	Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất, chất lượng			Hàng năm	
1	Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu, cấp chứng nhận cho ít nhất 10 chuyên gia năng suất nội bộ (chuyên gia nòng cốt) đạt tiêu chuẩn	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX và các cơ quan liên quan	2026-2030	
2	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn ngắn hạn, bồi dưỡng kiến thức về năng suất chất lượng cho trên 50 lượt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các Sở, ngành, UBND các xã, phường, các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và chủ hộ kinh doanh	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX và các cơ quan liên quan	Hàng năm	
3	Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và các cơ quan có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo trong khuôn khổ các Chương trình đào tạo hằng năm của các tổ chức tiêu chuẩn hóa quốc tế, khu vực, quốc gia	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX và các cơ quan liên quan	Hàng năm	
4	Tổ chức các chuyến tham quan, học tập chia sẻ kinh nghiệm tại các doanh nghiệp đã áp dụng thành công	Sở KH&CN	Các sở, ngành chuyên môn,	Hàng năm	

			UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX và các cơ quan liên quan		
IV	Hỗ trợ áp dụng giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng				
1	Nghiên cứu xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình điểm về áp dụng 5S và Kaizen, Doanh nghiệp, HTX kiểu mới áp dụng truy xuất nguồn gốc (nhật ký điện tử cho vùng trồng) và VietGAP...	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX và các cơ quan liên quan	2026-2030	Nhiệm vụ KH&CN
2	Nghiên cứu ứng dụng các phần mềm quản lý bán hàng đơn giản và đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội	Sở Công Thương			
3	Nghiên cứu xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình làng du lịch cộng đồng hoặc khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, homestay... áp dụng tiêu chuẩn phục vụ để chuẩn hóa quy trình phục vụ, nâng cao tính chuyên nghiệp và sự hài lòng của du khách	Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch			
4	Nghiên cứu xây dựng 01 mô hình điểm áp dụng công cụ 5S kết hợp với áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 21001 - Hệ thống quản lý tổ chức giáo dục tại các trường trung học phổ thông, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Sở GD&ĐT			
5	Nghiên cứu xây dựng 01 mô hình áp dụng công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến (5S-Kaizen, ISO 9001, ISO 15189, ISO/IEC 17025, Lean...) tại cơ sở y tế để góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả của công tác khám chữa bệnh.	Sở Y tế			
6	Nghiên cứu xây dựng ít nhất 01 mô hình doanh nghiệp áp dụng tích hợp công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến để cải tiến năng suất, chất lượng trong doanh nghiệp (ISO 9001, ISO 14001, ISO 50001, ISO	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp		

	45001, ISO/IEC 17025, HACCP, ISO 22000, BRCGS, 5S-Kaizen, KPIs, TPM, Lean, 6 sigma, TWI ...)		hội DN, Liên minh HTX và các cơ quan liên quan.		
7	Áp dụng thí điểm các công cụ, hệ thống quản lý tiên tiến (5S, ISO 18091, KPI...) vào hoạt động quản lý điều hành của hệ thống tại 01 cơ quan hành chính địa bàn tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ngành chuyên môn, UBND các xã, phường	2026-2029	Nhiệm vụ KH&CN
8	Tiếp tục triển khai ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	2026-2030	
9	Thành lập, duy trì 01 Câu lạc bộ cải tiến năng suất	Sở KH&CN	Liên minh HTX/Hiệp hội DN/các đơn vị sự nghiệp	2026-2030	
10	Nghiên cứu, đánh giá, đề xuất các giải pháp nâng cao chỉ số năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) của tỉnh Cao Bằng hàng năm và giai đoạn 2026 - 2030;	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường	Hàng năm	Nhiệm vụ KH&CN
V	Nâng cao năng lực hoạt động tiêu chuẩn hóa và đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật				
1	Hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp, các trung tâm kiểm định, thử nghiệm thuộc tỉnh trên địa bàn tỉnh tăng cường năng lực kiểm định, thử nghiệm cơ bản (ATTP, vật liệu xây dựng...)	Sở KH&CN	Các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	Nhiệm vụ KH&CN
2	Xây dựng, duy trì và khai thác cơ sở dữ liệu về tiêu chuẩn Quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật đối với các sản phẩm, hàng hóa để kịp thời cung cấp cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có nhu cầu	Sở KH&CN	Các sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm	Nhiệm vụ KH&CN

VI	Hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng				
1	Triển khai đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giải pháp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng. Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ nghiên cứu xây dựng mô hình điểm về áp dụng 5S và Kaizen...; Doanh nghiệp, hợp tác xã kiểu mới áp dụng truy xuất nguồn gốc và VietGAP, Làng du lịch cộng đồng áp dụng tiêu chuẩn phục vụ....	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX...	Hàng năm	Nhiệm vụ KH&CN
2	Hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu cải tiến, đổi mới công nghệ; nghiên cứu, hoàn thiện các sản phẩm mới có thể tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh của các doanh nghiệp; tiến hành các biện pháp cần thiết nhằm phổ biến sáng kiến, khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo tại địa phương	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX...	Hàng năm	Nhiệm vụ KH&CN, Nghị quyết 93
3	Hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, chuyển giao công nghệ, mô hình mới, hỗ trợ đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp tạo đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm, hàng hóa	Sở KH&CN	Các sở, ngành chuyên môn, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX...	Hàng năm	
VII	Tăng cường các hoạt động hợp tác				
1	Hợp tác với các tổ chức năng suất trong và ngoài nước để tiếp thu và cập nhật các phương pháp mới, kinh nghiệm, kỹ thuật gia tăng năng suất, chất lượng	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh Hợp tác xã	Hàng năm	

2	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sự kiện giới thiệu sản phẩm, các dự án hợp tác nghiên cứu về giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, các chương trình đào tạo, tư vấn, quảng bá và phát triển chuyên gia năng suất, chất lượng với các tổ chức quốc tế	Sở KH&CN	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX...	Hàng năm	
3	Kết nối các doanh nghiệp đã được cải thiện năng suất, chất lượng với các siêu thị, nhà phân phối, sàn thương mại điện tử	Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các xã, phường, Hiệp hội DN, Liên minh HTX...	Hàng năm	